|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH ĐẮK NÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH-UBND | *Đắk Nông, ngày tháng 02 năm 2023* |

**DỰ THẢO**

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh**

**kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Nhân Cơ 2**

Thực hiện Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 17/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Nhân Cơ 2;

Xét đề nghị của Ban Quản lý các khu công nghiệp tại Tờ trình số /TTr-BQLKCN ngày /01/2023; UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch triển khai Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Nhân Cơ 2 (sau đây gọi là Kế hoạch), với các nội dung sau đây:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Nhân Cơ 2 (gọi tắt là Dự án) theo đúng quy định của pháp luật và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 17/11/2022 về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Nhân Cơ 2.

**2. Yêu cầu**

- Dự án được triển khai nhanh, đúng nội dung, tiến độ và bảo đảm trình tự, thủ tục thực hiện theo quy định của pháp luật, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

- Có sự phân công cụ thể, rõ ràng về nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc triển khai Dự án.

- Phân công cụ thể cơ quan đầu mối triển khai để Dự án được triển khai thuận lợi, tránh lúng túng, đùn đầy trách nhiệm giữa các đơn vị liên quan, bảo đảm mỗi nhiệm vụ phải được thực hiện đến kết quả cuối cùng.

**II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án đầu tư: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP NHÂN CƠ 2.

2. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp khu công nghiệp Nhân Cơ 2.

3. Quy mô dự án: 400 ha.

4. Tổng vốn đầu tư: 1.442.421.500.000 *(một nghìn, bốn trăm bốn mươi hai tỷ, bốn trăm hai mươi mốt triệu, năm trăm nghìn)* đồng.

5. Địa điểm thực hiện dự án: Khu công nghiệp Nhân Cơ 2, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R’lấp, tỉnh Đắk Nông, Việt Nam.

6. Tiến độ thực hiện dự án: Từ quý IV/2022 đến quý IV/2027.

**III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung nhiệm vụ** | **Đơn vị****chủ trì** | **Đơn vị****phối hợp** | **Cơ quan****phê duyệt** | **Sản phẩm** | **Thời gian hoàn thành**(Ban Quản lý dự kiến) | **Thời gian hoàn thành** (các đơn vị đề xuất) |
| 1 | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư | Ban Quản lý các khu công nghiệp | Công ty Cổ phần Capella Quảng Nam (Nhà đầu tư) | Ban Quản lý các khu công nghiệp | Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư | Tháng 12/2022 |  |
| 2 | Ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư | Ban Quản lý các khu công nghiệp | Nhà đầu tư | Ban Quản lý các khu công nghiệp | Văn bản thỏa thuận ký quỹ | Trước thời điểm giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. |  |
| 3 | Lập hồ sơ chủ trương thu hồi đất | UBND huyện Đắk R’lấp  | Nhà đầu tư | UBND tỉnh Đắk Nông | Văn bản về chủ trương thu hồi đất | Tháng 3/2023 |  |
| 4 | Thông báo thu hồi đất | Nhà đầu tư  | UBND huyện Đắk R’lấp | UBND tỉnh Đắk Nông | Thông báo thu hồi đất | Tháng 3/2023 |  |
| 5 | Quyết định thu hồi đất | UBND huyện Đắk R’lấp  | Nhà đầu tư | UBND tỉnh Đắk Nông | Quyết định thu hồi đất | Tháng 10/2023 |  |
| 6 | Kiểm kê đất đai, tài sản trên đất (đã thu hồi) | Nhà đầu tư  | UBND huyện Đắk R’lấp | Nhà đầu tư | Văn bản về kết quả kiểm kê đất đai, tài sản trên đất | Tháng 10/2023 |  |
| 7 | Lập Phương án bồi thường và tái định cư | Nhà đầu tư  | UBND huyện Đắk R’lấp | UBND tỉnh Đắk Nông | Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường và tái định cư | Tháng 12/2023 |  |
| 8 | Thực hiện chi trả bồi thường và tái định cư | Nhà đầu tư  | UBND huyện Đắk R’lấp | Nhà đầu tư  | - | Từ 12/2023 đến 9/2027 |  |
| 9 | Xử lý tài sản công khu vực dự án | Sở Tài chính | Nhà đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp  | UBND tỉnh Đắk Nông | Quyết định xử lý tài sản công | Tháng 12/2023 |  |
| 10 | Chuyển mục đích sử dụng đất, thực hiện nghĩa vụ tài chính với nhà nước | Sở Tài nguyên và Môi trường | Nhà đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Đắk R’lấp  | UBND tỉnh Đắk Nông  | Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất | Tháng 6/2023 |  |
| 11 | Đo mảnh trích đo địa chính (đo giải thửa) | Nhà đầu tư | UBND huyện Đắk R’lấp | Nhà đầu tư  | UBND huyện Đắk R’lấp | Tháng 3/2023 |  |
| 12 | Đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 | Nhà đầu tư  | UBND huyện Đắk R’lấp | Nhà đầu tư  | Bản đồ điạ hình tỷ lệ 1/2000 | Tháng 01/2023 |  |
| 13 | Lập quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp Nhân Cơ 2 | Nhà đầu tư | Sở Xây dựng; Ban Quản lý các khu công nghiệp | UBND tỉnh Đắk Nông | Quyết định phê duyệt hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp Nhân Cơ 2 | Tháng 3/2023 |  |
| 14 | Rà phá bom mìn | Nhà đầu tư | UBND huyện Đắk R’lấp | UBND tỉnh Đắk Nông | Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Đắk Nông | Tháng 3/2023 |  |
| 15 | Khảo sát địa chất công trình | Nhà đầu tư | UBND huyện Đắk R’lấp | Nhà đầu tư | Hồ sơ khảo sát địa chất công trình | Tháng 3/2023 |  |
| 16 | Lập Phương án thu hồi khoáng sản bô - xít khu vực dự án | Nhà đầu tư | Các Sở: Công Thương, Tài nguyên và Môi trường; Tập đoàn Công nghiệp Than -Khoáng sản Việt Nam | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Giấy phép khai thác khoáng sản, các văn bản liên quan | Tháng 3/2023 |  |
| 17 | Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường | Nhà đầu tư | Sở Tài nguyên và Môi trường | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường | Tháng 6/2023 |  |
| 18 | Kiểm đếm thực hiện bồi thường | Nhà đầu tư | UBND huyện Đắk R’lấp | Nhà đầu tư, UBND huyện Đắk R’lấp | Biên bản | Tháng 3/2023 |  |
| 19 | Lập hồ sơ đề nghị thẩm quyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy | Nhà đầu tư | Ban Quản lý các khu công nghiệp | Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an | Văn bản về kết quả thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy | Tháng 6/2023 |  |
| 20 | Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng khu công nghiệp Nhân Cơ 2 (thiết kế cơ sở) | Nhà đầu tư  | Các Sở: Xây dựng, Công Thương; Ban Quản lý các khu công nghiệp | Cục Hạ tầng kỹ thuật - Bộ Xây dựng | Văn bản thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng khu công nghiệp Nhân Cơ 2 | Tháng 6/2023 |  |
| 21 | Lập hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công) | Nhà đầu tư | Sở Xây dựng, Ban Quản lý các khu công nghiệp | Ban Quản lý các khu công nghiệp | Văn bản thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở | Tháng 9/2023 |  |
| 22 | Lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xây dựng | Nhà đầu tư | Ban Quản lý các khu công nghiệp | Ban Quản lý các khu công nghiệp | Giấy phép xây dựng | Tháng 12/2023 |  |
| 23 | Khởi công xây dựng | Nhà đầu tư | Ban Quản lý các khu công nghiệp | Nhà đầu tư | Tổ chức thi công xây dựng công trình theo quy định | Tháng 01/2024 |  |
| 24 | Lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường | Nhà đầu tư | Sở Tài nguyên và Môi trường | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Giấy phép môi trường | Tháng 12/2027 |  |
| 25 | Kinh doanh dự án  | Nhà đầu tư | Ban Quản lý các khu công nghiệp | Nhà đầu tư | Hợp đồng thuê lại đất khu công nghiệp | Theo tiến độ xây dựng của dự án |  |

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

1. Các Sở, ngành, địa phương, Nhà đầu tư nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Mục III Kế hoạch này bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ, quy định của pháp luật. Đối với các nhiệm vụ không đề cập trong Kế hoạch; các Sở, ngành, địa phương thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hằng quý báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, nếu phát sinh vướng mắc, các Sở, ngành, địa phương, Nhà đầu tư kịp thời báo cáo UBND tỉnh (thông qua Ban Quản lý các khu công nghiệp) để kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;- CT, các PCT UBND tỉnh;- Các Sở, ban, ngành;- Ban Quản lý các khu công nghiệp;- CVP, các PCVP UBND tỉnh;- Lưu: VT, KT. | **CHỦ TỊCH** |